

KẾT HỢP NGHIÊN CỨU ĐỊNH TÍNH VÀ ĐỊNH LƯỢNG TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC XÃ HỘI

NÔNG BẢNG NGUYỄN*

1. Giới thiệu

Sự kết hợp giữa nghiên cứu định tính và định lượng các vấn đề xã hội đã và đang dần trở nên phổ biến trong nghiên cứu khoa học xã hội những năm gần đây. Nhu cầu kết hợp các phương pháp nghiên cứu đặc thù ở các chuyên ngành khoa học xã hội nhằm bổ sung các điểm yếu trong việc thu thập thông tin để giải thích các hiện tượng văn hóa - xã hội là điều quan trọng hơn cả. Yếu tố truyền thống trong phương pháp nghiên cứu ở bất kỳ ngành học nào cũng dần được thay thế và kết hợp những điểm chung và riêng. Tuy vậy, có hai điều đáng lưu ý là:

Một là, không phải bất kỳ vấn đề nào cũng có thể kết hợp các phương pháp nghiên cứu lại với nhau. Có những chủ đề nghiên cứu chắc chắn chỉ dựa vào một phương pháp nghiên cứu đặc thù. Chẳng hạn, phương pháp nghiên cứu lịch sử truyền miệng (oral history) về sử thi của các dân tộc thiểu số ở Trường Sơn - Tây Nguyên do các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian thực hiện từ năm 2001.

Hai là, không phải có các dữ liệu định tính (câu chuyện, bản mô tả) và định lượng (con số thống kê) trong bài viết thì được gọi nghiên cứu định tính và định lượng. Nghiên cứu định tính và định lượng phải dựa trên một quy trình phối hợp có nguyên tắc.

Hơn nữa, nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng dựa trên những phương pháp luận khác nhau đã từng được nhiều nhà nghiên cứu trước đây cho là đối lập nhau (chẳng hạn như Alan Bryman 2001 và Earl Babbie 2004).

Do vậy, làm thế nào để phối hợp các phương pháp nghiên cứu nhằm thỏa mãn các yêu cầu về mặt phương pháp luận là điều hết sức quan trọng của nhà nghiên cứu trước khi tiến hành kết hợp hai cách tiếp cận khác nhau trong một chủ đề nghiên cứu.

Từ những nhận thức nêu trên, mục tiêu tổng quát của bài viết này nhằm hướng đến việc làm thế nào để kết hợp hai phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng trong nghiên cứu khoa học xã hội. Bài viết trước hết trình bày những đặc điểm cơ bản của nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng, nêu rõ điểm mạnh và điểm yếu của từng cách tiếp cận khác nhau. Điều đó giúp cho người đọc thấy được sự khác biệt giữa các cách tiếp cận và nhu cầu cần phối hợp các phương pháp nghiên cứu lại với nhau. Tiếp

* ThS.; Viện Nghiên cứu Con người.

đó, bài viết phác họa một vài mô hình kết hợp nghiên cứu định tính và định lượng. Dựa trên các mô hình này, bài viết đưa ra một số nghiên cứu cụ thể ở Việt Nam để chứng minh. Kết luận của bài viết nhấn mạnh việc cần phải kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng trong nghiên cứu khoa học nhằm khắc phục những điểm yếu của các cách tiếp cận khác nhau như đã nói ở trên.

Về mặt khái niệm, đã có khá nhiều tài liệu trình bày thế nào là nghiên cứu định tính và định lượng. Creswell (2003) cho rằng: “Tiếp cận định lượng là điều mà nhà nghiên cứu chủ yếu sử dụng kiến thức hậu thực chứng luận¹ cho việc phát triển kiến thức (chẳng hạn như ý tưởng về mặt nhân quả, sử dụng các biến số giả thuyết và câu hỏi nghiên cứu cụ thể, sử dụng việc đo lường, quan sát, và kiểm tra các lý thuyết), sử dụng các chiến lược cần thiết như là thực nghiệm và điều tra, thu thập các dữ liệu dựa trên các công cụ đã quyết định, và đưa ra các dữ liệu thống kê”; trong khi đó, “tiếp cận định tính đòi hỏi nhà nghiên cứu tạo ra kiến thức dựa trên quan điểm kiến tạo² (chẳng hạn như các ý nghĩa của những trải nghiệm cá nhân, các ý nghĩa được tạo ra do bối cảnh xã hội và lịch sử cùng với mục đích tạo ra lý thuyết hoặc mô hình mới) hoặc quan điểm biện hộ/tham dự³ (ví dụ như chính trị, những vấn đề có tính định hướng, hợp tác, hoặc sự thay đổi được định hướng) hoặc cả hai quan điểm này. Nó cũng sử dụng những chiến lược nghiên cứu như tường thuật, hiện tượng học, dân tộc học, lý thuyết kết nối (grounded theory studies), hoặc nghiên cứu trường hợp. Nhà nghiên cứu thu thập những dữ liệu có tính nổi bật và mở, cùng với mục đích chủ yếu là phát triển các chủ đề từ dữ liệu” (tr.18). Tác giả Newman (1994) cho rằng: Nghiên cứu định tính dựa vào “những cách tiếp cận mang tính diễn giải và phê phán” (tr.317), còn nghiên cứu định lượng dựa vào “ngôn ngữ của các biến số, giả thuyết, đơn vị phân tích và sự giải thích mang tính nhân quả” (tr.69). Marczyk và cộng sự (2005) có khái niệm khá giống với Newman: “Nghiên cứu định lượng bao gồm những nghiên cứu sử dụng các phân tích thống kê để trình bày các nghiên cứu. Nghiên cứu định lượng dựa trên sự đo lường hệ thống và các số liệu thống kê”. Trong khi đó, “nghiên cứu định tính bao gồm những nghiên cứu không cố gắng xác định số lượng các kết quả nghiên cứu thông qua những tóm tắt hay phân tích thống kê. Các nghiên cứu định tính thông thường bao gồm các cuộc phỏng

¹ Hậu thực chứng luận (postpositivism) “phản ánh một triết lý có tính tiền định, trong đó các nguyên nhân có khả năng ảnh hưởng đến kết quả”. Do vậy, nghiên cứu dựa trên quan điểm hậu thực chứng luận chính là đo lường mối quan hệ giữa các biến số nguyên nhân và kết quả, từ cái chung đến cái riêng (deduction), những quy luật và lý thuyết chi phối thế giới (Creswell 2003: 7).

² Chủ nghĩa kiến tạo (constructivism) là quá trình nhà nghiên cứu “tìm kiếm sự hiểu biết ở nơi họ sống và làm việc”, và “tìm hiểu sự phức hợp của các quan điểm hơn là giới hạn trong các phạm trù hoặc ý tưởng” dựa trên việc quan sát tham dự. Từ đó, kiến thức của nhà nghiên cứu được hình thành thông qua quá trình tương tác với chủ thể nghiên cứu dựa trên bối cảnh các hiện tượng văn hóa và lịch sử (Creswell 2003: 8).

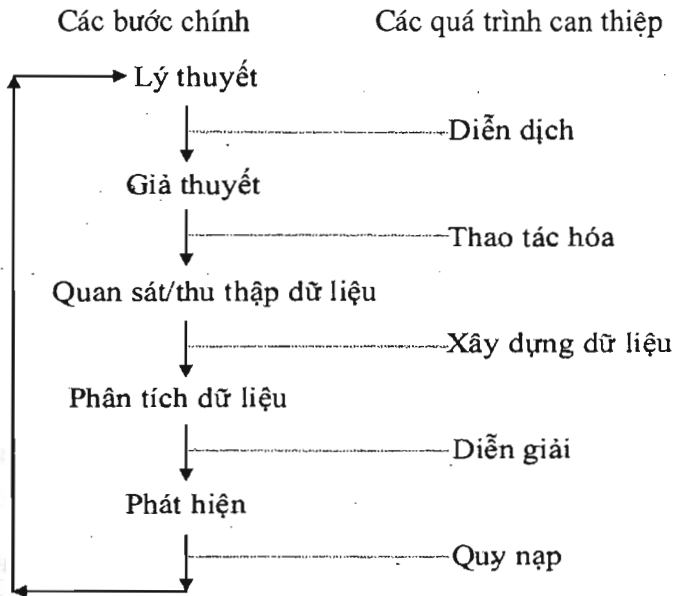
³ Creswell cho là quan điểm biện hộ/tham dự (advocacy/participatory) đối lập với chủ nghĩa hậu thực chứng luận, nhấn mạnh đến quan điểm của các chủ thể (voice) trong từng bối cảnh cụ thể và dựa trên lập trường chính trị để giúp thay đổi tính bất bình trong đời sống, chẳng hạn như vấn đề nữ quyền, đồng tính luyến ái, dân tộc thiểu số, người tàn tật v.v... (Creswell 2003: 9-10).

vấn hoặc quan sát...” (tr.17). Cuối cùng, tác giả Bryman (2001a) cho rằng: Nghiên cứu định tính “thường nhấn mạnh đến từ ngữ hơn là việc xác định số lượng trong việc thu thập và phân tích dữ liệu”; còn nghiên cứu định lượng “thường nhấn mạnh đến việc xác định số lượng trong việc thu thập và phân tích dữ liệu” (tr.506).

Trong bài viết này, khái niệm nghiên cứu định tính và định lượng được quan niệm như sau: nghiên cứu định tính gồm một tập hợp các phương pháp như phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm, quan sát tham dự... nhằm thu thập các dữ liệu định tính thể hiện quá trình trải nghiệm của chủ thể; Phương pháp định lượng cũng bao gồm các phương pháp như phỏng vấn bằng bảng hỏi cấu trúc, quan sát cấu trúc... dựa trên các phương pháp chọn mẫu nhằm thu thập dữ liệu định lượng để mô tả chủ thể. Khái niệm trên đề cập đến sự khác biệt cơ bản giữa nghiên cứu định tính và định lượng trong việc thu thập dữ liệu. Nghiên cứu định tính nhấn mạnh đến việc thu thập dữ liệu định tính; còn nghiên cứu định lượng nhấn mạnh đến dữ liệu định lượng được thu thập. Tuy nhiên, cần lưu ý là không phải lúc nào cũng tuyệt đối hóa vấn đề này. Các dữ liệu định tính có thể được chuyển hóa phần nào là nguồn dữ liệu định lượng. Chẳng hạn, nghiên cứu về tần số xuất hiện từ ngữ trong văn bản.

Về mặt phương pháp luận, đã có sự tranh cãi về cách tiếp cận theo hướng diễn dịch hay quy nạp. Diễn dịch thường được gắn liền với nghiên cứu định lượng, còn quy nạp thường được gắn liền với nghiên cứu định tính. Biểu đồ sau cho thấy sự khác nhau này trong việc thu thập dữ liệu.

Quy trình diễn dịch và quy nạp



Nguồn: Bryman 2001b.

Bảng 1: Thế nào là quy nạp và diễn dịch

<i>Quy nạp (induction)</i>	<i>Diễn dịch (deduction):</i>
Đề cập từ những cái cụ thể đến cái chung, từ một nhóm các quan sát cụ thể đến việc phát hiện mô hình diễn giải mang khả năng tiêu biểu... “Mô hình logic trong đó các kiến thức tổng thể được phát triển dựa trên những quan sát cụ thể”.	Đề cập từ những cái chung đến cái cụ thể, từ mô hình lý thuyết và những trải nghiệm trước đó sẽ được kiểm nghiệm để chứng minh trong các bối cảnh văn hóa-xã hội khác nhau... “Mô hình logic trong đó các giả thuyết được phát triển dựa trên những kiến thức đã có trước”.

Nguồn: Babbie 2004.

2. Những đặc điểm của nghiên cứu định tính và định lượng

Phần tiếp theo của bài viết này trình bày những đặc điểm khác biệt giữa nghiên cứu định tính và định lượng. Có 8 khác biệt căn bản giữa nghiên cứu định tính và định lượng (bảng 2) cho thấy những điểm đối lập về mặt phương pháp luận giữa nghiên cứu định tính và định lượng.

Bảng 2: Những đặc điểm khác biệt giữa nghiên cứu định tính và định lượng

Đặc điểm	Định lượng	Định tính
(1) Mục đích nghiên cứu	Mô tả và giải thích các vấn đề dựa trên các mô hình thống kê	Mang ý nghĩa khám phá về những diễn giải của chủ thể
(2) Môi quan hệ giữa nhà nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu	Xa	Gần
(3) Thái độ của nhà nghiên cứu trong mối quan hệ với chủ thể	Người ngoài cuộc	Người trong cuộc
(4) Mối quan hệ giữa lý thuyết/khái niệm và nghiên cứu	Sự xác nhận	Phát hiện
(5) Chiến lược nghiên cứu	Cấu trúc: Các vấn đề nghiên cứu được thiết kế cẩn thận trước khi thu thập dữ liệu	Phi cấu trúc: Thiết kế nghiên cứu mang tính “mở”
(6) Hình ảnh thực xã hội	Động và bên ngoài chủ thể	Tiến trình xây dựng bởi chủ thể
(7) Bản chất của dữ liệu	Cứng, có thể tin cậy và có thể kiểm tra các giả thuyết	Giàu và sâu, nhưng khó có khả năng khái quát hóa
(8) Kết quả nghiên cứu	Số liệu	Từ ngữ, hình ảnh

Nguồn: Tổng hợp từ Bryman (2001b) và James Neill (2009).

Từ 8 đặc điểm căn bản nêu trên, có thể đưa ra điểm mạnh và yếu của riêng từng nghiên cứu định tính và định lượng như sau.

Điểm mạnh của nghiên cứu định lượng là khả năng kiểm tra các giả thuyết và việc khái quát hóa cho tổng thể. Nghiên cứu định lượng cho phép kết hợp các số liệu thống kê nhằm đo lường phản ứng của nhiều cá nhân hoặc nhóm trong tổng thể. Nghiên cứu định lượng còn cung cấp các kết quả nghiên cứu mà độ tin cậy (reliability) có thể đo lường được. Các số liệu thống kê và sự chính xác trong việc đo lường các dữ liệu định lượng giúp cho người đọc, nhất là đối với những nhà tư vấn chính sách có được một hình ảnh tổng quan về vấn đề mà họ quan tâm. Từ đó, họ có định hướng chính trong việc giải quyết vấn đề và mục tiêu cần hướng đến. Do vậy, có thể nói là nghiên cứu định lượng đưa ra được độ tin cậy và ý nghĩa (significance) của dữ liệu phân tích (Carvalho and H. White (1997): 10).

Tuy nhiên, nghiên cứu định lượng cũng có những điểm yếu riêng mà quan trọng nhất chính là các lỗi trong việc chọn mẫu nghiên cứu. Từ những sai sót trong việc chọn mẫu có thể có ảnh hưởng đến việc phân tích số liệu và đưa ra những kết luận về tổng thể. Thu thập dữ liệu cho nghiên cứu định lượng thường được triển khai dựa trên việc chọn mẫu để nghiên cứu tổng thể. Chính quá trình chọn mẫu dẫn đến những sai sót cả về mặt chủ quan (nhà nghiên cứu) và khách quan (những yếu tố không lường trước được). Việc phụ thuộc vào các nguồn lực tài chính, thời gian và con người là những nguyên nhân dẫn đến việc sai sót trong chọn mẫu. Một điểm yếu khác của nghiên cứu định lượng là không phải bất kỳ vấn đề gì cũng có thể lượng hóa để phân tích. Do vậy, có thể nhiều vấn đề cần được quan tâm đã không được đo lường hết các khía cạnh của nó. Ngoài ra, nghiên cứu định lượng cũng không diễn đạt hết được các tiến trình năng động của chủ thể nghiên cứu. Những điểm yếu này có thể khắc phục được nhờ vào các nghiên cứu định tính sẽ được trình bày sau đây.

Nghiên cứu định tính cho phép nhà nghiên cứu có những quan điểm khác biệt được diễn giải theo người cung cấp thông tin về một vấn đề nào đó. Nghiên cứu định tính còn cho thấy được sự giải thích của chủ thể về quá trình mang tính nhân-quả, những trải nghiệm của chủ thể trong quá trình sinh tồn và những lý do mà họ chọn lựa. Thu hẹp khoảng cách giữa nhà nghiên cứu và chủ thể tạo tiền đề cho việc thu thập được những thông tin độ chính xác cao và có chiều sâu. Các kỹ thuật lấy thông tin như phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm và quan sát tham dự lâu dài tại địa bàn nghiên cứu tạo ra được độ tin cậy bên trong giữa người nghiên cứu và người cung cấp thông tin. Từ đó, nhà nghiên cứu có được những thông tin chính xác về vấn đề mà họ quan tâm.

Tuy vậy, nghiên cứu định tính cũng có điểm yếu như việc nghiên cứu sâu tại một địa bàn nhất định trong một thời gian dài và mẫu nghiên cứu nhỏ không cho phép nhà nghiên cứu có thể khái quát hóa một cách tổng thể. Đối với các dự án nghiên cứu cần sự đánh giá nhanh thì việc nghiên cứu có yêu cầu cao về mặt thời gian nghiên cứu và mức

độ “thâm nhập sâu” của nhà nghiên cứu đối với cộng đồng trong nghiên cứu định tính là điều khó khả thi.

3. Kết hợp nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng

Phần cuối cùng của bài viết này trình bày một số mô hình lý tưởng của kết hợp nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng. Từ việc đưa ra những đặc điểm khác nhau về mặt phương pháp luận, những điểm mạnh và yếu của các cách tiếp cận, có thể cho rằng, việc phối hợp giữa hai loại nghiên cứu là cần thiết trong nhiều chủ đề nghiên cứu. Vấn đề ở đây là sự phối hợp giữa nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng như thế nào là hợp lý?

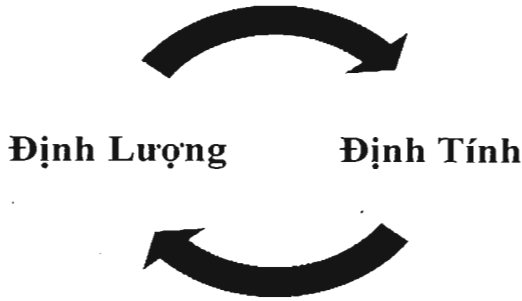
Nhiều tài liệu lý thuyết và nghiên cứu thực chứng đã cho thấy hai cách tiếp cận này được kết hợp như sau:

Mô hình 1: Sử dụng các dữ liệu định lượng từ những cuộc điều tra đã có để quyết định những cộng đồng cần nghiên cứu bằng tiếp cận định tính. Nói cách khác là nghiên cứu định lượng đi trước và nghiên cứu định tính đi sau. Chẳng hạn như *Điều tra mức sống dân cư Việt Nam 1993 và 1998 và Việt Nam: Tiếng nói của người nghèo* là những ví dụ điển hình cho mô hình này. *Điều tra mức sống dân cư Việt Nam 1993 và 1998* đã sử dụng thiết kế nghiên cứu lịch đại với cách tiếp cận định lượng để so sánh tình trạng đời sống người dân Việt Nam qua hai mốc thời gian khác nhau. Từ các kết quả ban đầu đáng khích lệ đó, 4 nghiên cứu định tính tập chung về chủ đề nghèo đói đã được hình thành để thu thập các quan điểm của người dân ở nông thôn và đô thị diễn giải vấn đề nghèo đói và những phương thức có thể giúp họ thoát nghèo (Nông Bằng Nguyên, 2003).

Mô hình 2: Sử dụng các thông tin từ nghiên cứu định tính để xây dựng các công cụ (bảng hỏi, chọn mẫu) cho nghiên cứu định lượng. Hay nói khác đi là nghiên cứu định tính đi trước và nghiên cứu định lượng đi sau. Cụm đề tài *Vấn đề giảm nghèo trong quá trình đô thị hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh* do Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ chủ trì thực hiện 1998-2004 là ví dụ điển hình cho mô hình thứ hai, thậm chí cụm đề tài này đã vượt ra khỏi khuôn khổ vốn có để chuyển đổi liên tục giữa nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng. Ở đây nhằm minh họa ngắn cho mô hình này, tác giả sẽ trình bày một lát cắt của nghiên cứu này. Từ nghiên cứu ban đầu vấn đề nghèo đói ở thành phố Hồ Chí Minh, các nhà nghiên cứu đã quyết định tìm hiểu các vấn đề di dân, mức sống, sức khỏe, v.v... ở bốn cộng đồng thuộc tỉnh Long An và Quảng Ngãi - những nơi có nhiều người di cư vào thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình xây dựng các công cụ nghiên cứu định lượng được thực hiện thông qua các phỏng vấn chiến lược, phỏng vấn cấp độ cộng đồng và hộ gia đình. Dựa trên các nội dung phỏng vấn này, một bộ bảng hỏi đa vấn đề (di dân, y tế, giáo dục, kinh tế hộ, mạng lưới xã hội v.v...) đã được hình thành. Dựa trên việc chọn mẫu ngẫu nhiên có hệ thống, mẫu nghiên cứu với dung lượng là 400 mẫu cấp độ hộ gia đình đã được phỏng vấn. Từ tiếp cận định lượng và những

thống kê khái quát ban đầu về các địa bàn nghiên cứu, khoảng 10% mẫu “đại trà” đã được chọn để thu thập dữ liệu định tính dựa trên các phỏng vấn sâu. Như vậy có thể nói kết quả nghiên cứu của các bài viết trong đề tài là sự kết hợp của các dữ liệu định tính và định lượng (xem thêm các bài viết do Nguyễn Thế Nghĩa, Mạc Đường và Nguyễn Quang Vinh đồng chủ biên 2001).

Mô hình kết hợp nghiên cứu định tính và định lượng



Mô hình 3: Kết hợp cùng lúc nghiên cứu định tính và định lượng hay có thể nói cả nghiên cứu định tính và định lượng cùng đồng thời tiến hành. Nghiên cứu về *Dòng quà tặng và mạng lưới xã hội* do Giáo sư Lương Văn Hy (Canada) tiến hành ở Việt Nam là một ví dụ điển hình. Hai cộng đồng ở miền Nam và Bắc đã được chọn để so sánh. Trong nghiên cứu được tiến hành ở một cộng đồng miền Nam, toàn bộ các hộ gia đình đã được phỏng vấn bằng bảng hỏi liên quan đến mạng lưới xã hội và vốn xã hội. Sau đó, một nhóm các hộ gia đình đã được chọn ra để nghiên cứu tập trung. Các công cụ nghiên cứu bao gồm: bảng hỏi, quan sát tham dự, phỏng vấn sâu, ghi chép v.v... đã được tiến hành đồng thời để ghi chép tất cả những sự kiện liên quan đến hộ gia đình trong thời điểm nghiên cứu.

Kết luận

Bài viết đã đi tìm câu trả lời cho vấn đề làm thế nào để có thể kết hợp nghiên cứu định tính và định lượng trong nghiên cứu khoa học. Nhiều tài liệu đã chỉ ra rằng sự kết hợp này là hoàn toàn có tính khả thi xét về mặt phương pháp luận, kỹ thuật nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu. Tính khả thi cao của việc kết hợp này được thể hiện ở chủ đề nghiên cứu, như đã đề cập ở trên, đối với những nghiên cứu theo hướng chính sách nhằm mục tiêu phát triển.

Điều quan trọng trong việc phối hợp giữa nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng ở đây là xác định cách tiếp cận nào có vai trò dẫn dắt và cách tiếp cận nào có vai trò bổ sung.

Tài liệu tham khảo:

1. Babbie, Earl. 2004. *The Practice of social research*. Toronto: Wadsworth.
2. Bryman, Alan. 2001a. *Social research methods*. New York: Oxford University Press.
3. Bryman, Alan. 2001b. *Quantity and quality in social research (6th edition)*. New York: Routledge.
4. Carvalho, Soniya and Howard White. 1997. *Combining the quantitative and qualitative approaches to poverty measurement and analysis*. World Bank technical paper no.366.
5. Creswell, John W. 2003. *Research design: Qualitative, quantitative, and mixed methods approaches*. London: SAGE Publications.
6. Kidden Louise H., Charles M. Tudd and Eliot R. Smith. 1986. *Research methods in social relations*. Toronto: Halt, Rinehart Winston Inc.
7. LeCompte, Margarret D. and Jen J. Schensul. 1999. *Designing and conducting ethnographic research (Ethnographer's toolkit 1)*. London: AltaMira Press.
8. Marczyk, Geoffrey, David DeMatteo and David Festinger. 2005. *Essentials of Research Design and Methodology*. John Wiley & Sons, Inc.: New Jersey, U.S.
9. Neill, James, 2009. *Qualitative versus quantitative research: Key points in a classic debate features of qualitative & quantitative research*. Xem tại website:
<http://wilderdom.com/research/QualitativeVersusQuantitativeResearch.html> (Ngày xem: 04/08/2009).
10. Newman, Lawrence W. 1994. *Social research methods: Qualitative and quantitative approaches*. Toronto: Allyn and Bacon.
11. Nguyễn Thế Nghĩa, Mạc Đường và Nguyễn Quang Vinh (đồng chủ biên). 2001. *Vấn đề giảm nghèo trong quá trình đô thị hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb. Khoa học xã hội.
12. Nông Bằng Nguyên. 2003. *Một số phương pháp nghiên cứu về nghèo đói đô thị*. Bài viết cho Hội thảo Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn TP.HCM.
13. Pelto, Pertti J. 1970. *Anthropological research: The structural of inquiry*. New York: Harper & Row Publishers.
14. Schensul, Stephen L., Jean J. Schensul and Margaret D. LeCompte. 1999. *Essential ethnographic methods: Observations, interviews, and questionnaires (Ethnographer's toolkit 2)*. London: AltaMira Press.